

Số: 628/BC-UBND

Tân Hương, ngày 20 tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO

**Kết quả ứng dụng Công nghệ thông tin của cơ quan nhà nước,
phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng
trên địa bàn xã Tân Hương năm 2023.**

Thực hiện kế hoạch công tác năm 2023 và Kế hoạch số 814/KH-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân xã Tân Hương về Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn xã Tân Hương năm 2023. Ủy ban nhân dân xã Tân Hương báo cáo kết quả ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2023 trên địa bàn xã cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác chỉ đạo điều hành

Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng trên địa bàn xã luôn được Đảng ủy, UBND xã quan tâm chỉ đạo. Trong đó, UBND xã đã quan tâm đầu tư bố trí đa dạng nguồn kinh phí để xây dựng hệ thống thông tin đồng bộ, ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận và tiếp nhận thông tin nhanh chóng, chính xác, cũng như tìm kiếm cơ hội hợp tác về kinh tế - xã hội.

+ Ngày 28 tháng 12 năm 2022 UBND xã ban hành Kế hoạch số: 814/KH-UBND về Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn xã Tân Hương năm 2023;

+ Ngày 13/7/2023, UBND xã Tân Hương xây dựng Kế hoạch số 313/KH-UBND về Kế hoạch Chuyển đổi số xã Tân Hương năm 2023.

+ Ngày 15 tháng 8 năm 2023 UBND xã Tân Hương ban hành Kế hoạch số 361/KH-UBND về phát động Phong trào thi đua “Chuyển đổi số giai đoạn 2023 - 2025” trên địa bàn xã Tân Hương,

+ Ngày 01/02/2023, UBND xã Tân Hương ban hành quyết định số 40/QĐ-UBND về việc kiện toàn Ban chỉ đạo xây dựng chính quyền điện tử xã Tân Hương giai đoạn 2020 – 2025;

+ Các Tổ công nghệ số cộng đồng tại 11/11 thôn hoạt động có hiệu quả, kịp thời kiện toàn khi có thay đổi về nhân sự. Tổng số thành viên của 11 Tổ công nghệ số cộng đồng là 55 thành viên.

+ Ngày 10 tháng 11 năm 2023, Đảng uỷ xã Tân Hương ban hành Quyết định số 129-QĐ/ĐU về việc thành lập Ban chỉ đạo chuyển đổi số xã Tân Hương gồm 30 đồng chí, trong đó đồng chí Hà Trọng Ngưng - Bí thư BCH Đảng bộ là Trưởng Ban.

+ Ngày 30 tháng 11 năm 2023, Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số ban hành Quyết định số 01-QĐ/BCĐCĐS về việc thành lập Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo chuyển đổi số xã Tân Hương gồm 06 đồng chí, trong đó đồng chí Vũ Văn Quảng – ĐUV, Phó chủ tịch UBND xã làm Tổ trưởng.

+ Ngày 30 tháng 11 năm 2023, Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số xã Tân Hương.

2. Hạ tầng kỹ thuật, Nhân lực.

- UBND xã hoàn thiện việc xây dựng nhà làm việc 1 cửa và đưa vào sử dụng với các công chức chuyên môn trực tiếp nhận và giải quyết hồ sơ cho các tổ chức, doanh nghiệp và người dân đến làm việc. Bố trí máy tính riêng phục vụ người dân và doanh nghiệp khi đến làm việc.

- Đã xây dựng hệ thống mạng nội bộ (LAN); kết nối Internet thông qua hệ thống cáp quang đảm bảo việc truyền tải dữ liệu kịp thời, nhanh chóng.

- Tỷ lệ máy tính/cán bộ công chức đạt 100%.

- UBND xã trang bị màn hình, máy tính, camera... đảm bảo phục vụ tốt cho việc hội họp trực tuyến.

- Các trường học đều có máy tính và phần mềm phục vụ cho công tác quản lý và đào tạo.

- UBND xã phân công 01 cán bộ phụ trách về CNTT chịu trách nhiệm quản lý và duy trì hệ thống mạng cho các phòng và hệ thống công thông tin điện tử.

3. Ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan:

3.1 Cổng thông tin điện tử của xã Tân Hương

Hiện nay, cổng thông tin điện tử của xã được tích hợp trên cổng thông tin điện tử của huyện. Sở Thông tin và Truyền thông đã tiến hành nâng cấp công nghệ đối với cổng thông tin của tỉnh và cổng thông tin điện tử của huyện và xã nhằm phục vụ tốt các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Cổng thông tin điện tử của xã thường xuyên thực hiện việc đăng tải tin, bàicũng như các văn bản chỉ đạo điều hành của Đảng uỷ, Thường trực HĐND, lãnh đạo UBND xã.

- Cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin trên cổng thông tin điện tử cấp xã theo quy định. (nêu rõ số liệu cụ thể chuyên mục đã cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời):

+ Thông tin về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, sơ đồ tổ chức của cơ quan và đơn vị trực thuộc; địa chỉ, số điện thoại, số fax, địa chỉ thư điện tử của cơ quan nhà nước; họ tên, chức vụ, đơn vị công tác, số điện thoại, địa chỉ thư điện tử chính thức của cán bộ, công chức làm đầu mối liên hệ.

+ Văn bản quy phạm pháp luật và văn bản quản lý hành chính thuộc thẩm quyền ban hành hoặc được giao chủ trì soạn thảo.

+ Thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến.

+ Thông tin phổ biến, hướng dẫn thực hiện pháp luật, chế độ, chính sách đối với những lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của cơ quan.

+ Quy hoạch, kế hoạch phát triển KT-XH của địa phương; Quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực; kế hoạch công tác hàng năm của cơ quan.

+ Thông tin về danh mục dự án, chương trình và kết quả thực hiện đầu tư công, mua sắm công và quản lý, sử dụng vốn đầu tư công, các nguồn vốn vay theo quy định của pháp luật.

+ Báo cáo tài chính năm công khai theo quy định của Luật Kế toán.

100% số văn bản chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân xã đều được đăng tải phát hành thông qua cổng thông tin điện tử của xã.

3.2 Phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc

Phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc đã được triển khai cho các bộ phận chuyên môn của xã để trao đổi văn bản trên môi trường mạng. UBND xã triển khai quyết liệt có hiệu quả việc chuyển đổi từ văn bản giấy sang văn bản điện tử đạt kết quả tốt.

3.3 Các phần mềm chuyên ngành

Xây dựng các ứng dụng CNTT phục vụ công tác chuyên ngành tại một số cơ quan đơn vị đã triển khai như:

Ngành tài chính: Hệ thống quản lý ngân sách, hệ thống quản lý ngân sách, hệ thống cấp mã số quan hệ ngân sách, hệ thống cơ sở dữ liệu quản lý tài sản công;

Ngành Giáo dục và Đào tạo: xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung trong ngành giáo dục, triển khai hệ thống mạng xã hội học tập trực tuyến,...

Ngành Y tế: triển khai hệ thống phần mềm quản lý bệnh viện, phần mềm quản lý bảo hiểm...

Ngành Tài nguyên và Môi trường: hệ thống thông tin dữ liệu đất đai, hệ thống quan trắc môi trường tự động....

Ngành Tư pháp: Hệ thống phần mềm quản lý hộ tịch;

Ngành Lao động, Thương binh và Xã hội: Hệ thống quản lý đối tượng người có công và chế độ chính sách.

Ngành công an Tiếp tục triển khai áp dụng phần mềm quản lý nhân, hộ khẩu và Công an xã đảm bảo Số nhân khẩu đã nhập đúng với số nhân, hộ khẩu phát sinh mới trên địa bàn xã.

Ngành Nội vụ: Phần mềm quản lý cán bộ công chức, phần mềm thi đua khen thưởng và các phần mềm chuyên ngành khác....

4. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp

4.1. Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan nhà nước:

- 100% các văn bản, tài liệu, công việc chính thức được trao đổi nội bộ qua hệ thống quản lý văn bản điều hành. (trừ văn bản mật)

- 100% lãnh đạo HĐND - UBND xã và các đơn vị trường học trong xã đã triển khai sử dụng, ứng dụng chữ ký số trong cơ quan, đơn vị.

- 100% cán bộ công chức sử dụng thưởng xuyên hộp thư điện tử công vụ xxx@haiduong.gov.vn trong công việc.

- 100% văn bản đi điện tử có áp dụng chữ ký số chuyên dùng (theo quy định của tỉnh những văn bản được gửi qua đường điện tử).

- Tỷ lệ trao đổi văn bản giữa các cơ quan hành chính nhà nước dưới dạng điện tử trên phần mềm quản lý văn bản điều hành (có ký số): 618/618 văn bản đạt tỷ lệ 100%.

- Tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường mạng: 1.412/1.412 văn bản, đạt tỷ lệ 100%.

* Tỷ lệ TTHC cung cấp dịch vụ công trực tuyến có phát sinh hồ sơ trực tuyến và Tỷ lệ Hồ sơ TTHC được trực tuyến trong năm:

UBND xã đã tổ chức quán triệt, triển khai các nội dung của Nghị định số 45/2020/NĐ-CP của Chính phủ đối với cán bộ công chức và nhân dân nhằm khuyến khích, thu hút tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng hiệu quả TTHC trên môi trường điện tử. Từ đó nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; đẩy mạnh thực hiện TTHC trên môi trường điện tử, xây dựng chính quyền điện tử, cải thiện chất lượng dịch vụ công, giảm tiêu cực phiền hà, giảm tối đa thời gian, chi phí của người dân và doanh nghiệp khi giải quyết TTHC;

- Kết quả giải quyết TTHC mức độ 3, 4 năm 2023, UBND xã tiếp nhận và giải quyết được tổng số: 2031 HS; và Hồ sơ Đăng ký liên thông hộ tịch khai sinh: 77 HS;

Tổng giải quyết **2.108** HS. cho công dân bằng phần mềm một cửa điện tử.

Số thủ tục hành chính cung cấp trực tuyến mức độ 3, 4 là: 2.059 hồ sơ = 98,%

Số thủ tục hành chính có phát sinh hồ sơ trực tiếp mức độ 3, 4 là: 49 HS = 2%

* Tổng số hồ sơ TTHC tiếp nhận giải quyết năm 2023: **2.108 HS**.

+ Số hồ sơ đã giải quyết trả trước hạn: 2.077 HS = 98.5%

+ Số hồ sơ đã giải quyết trả đúng hạn: 30 HS = 1.4%

+ Số hồ sơ đang giải quyết trong hạn: 0 HS

+ Số hồ sơ đã giải quyết trả quá hạn: 01 HS = 0.1%

+ Số hồ sơ đang giải quyết trả quá hạn: 0 HS

Trong đó:

+ Lĩnh vực bảo trợ: 57 hồ sơ;

+ Lĩnh vực người có công: 48 hồ sơ

+ Lĩnh vực hộ tịch : 206 hồ sơ

+ Lĩnh vực chứng thực: 1.116 hồ sơ

+ *Hồ sơ Đăng ký liên thông hộ tịch khai sinh là 77 hồ sơ*

+ Lĩnh Vực văn hóa: 603

+ Lĩnh vực tôn giáo: 01

- Mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với chất lượng cung cấp dịch vụ công đạt 100%.

- Tỷ lệ báo cáo định kỳ được thực hiện trên Hệ thống báo cáo của tỉnh và kết nối với hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ, đạt 100%;

- Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công đạt 86,08%.

- Tỷ lệ thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia, đạt 48,4%.

- Tỷ lệ kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa đạt 87,43%.

- Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được người dân, doanh nghiệp thực hiện trực tuyến từ xa đạt 97,7%.

- Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính đạt 100%.

4.2. Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp

- UBND đã xây dựng được hệ thống “Một cửa” hiện đại, được trang bị máy móc, thiết bị, đảm bảo phục vụ người dân và doanh nghiệp hiệu quả.

- Triển khai có hiệu quả Cổng thông tin điện tử, các văn bản của Ủy ban nhân dân xã được đăng trên trang thông tin điện tử và kịp thời đăng tải các thông tin về tình hình hoạt động trên địa bàn xã.

- Triển khai có hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3, mức độ 4 mà Sở công nghệ thông tin và truyền thông tỉnh Hải Dương triển khai kết hợp với dịch

vụ nhận và chuyển phát của bưu điện trên địa bàn xã trong việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền và hỗ trợ người dân, doanh nghiệp tham gia sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 và dịch vụ chuyển phát của bưu điện trong việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

5. Đào tạo, tuyên truyền, phổ biến kiến thức công nghệ thông tin

- Thực hiện việc Kiện toàn các Tổ công nghệ số cộng đồng tại 11 thôn trên địa bàn với 55 thành viên tại 11 tổ, tham gia tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng của Sở Thông tin và Truyền thông cũng như Phòng Văn hoá và Thông tin huyện tổ chức để thực hiện xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử.

- Cán bộ, công chức chuyên môn thường xuyên học hỏi, tìm hiểu, nghiên cứu việc sử dụng các ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ cho hoạt động quản lý, điều hành, chuyên môn nghiệp vụ của bộ phận mình.

6. Đảm bảo an toàn thông tin

- Thường xuyên kiểm tra, rà soát hệ thống mạng, máy tính và triển khai thực hiện công tác đảm bảo an toàn, an ninh mạng; tham gia tập huấn an toàn an ninh mạng do Sở TTTT tổ chức.

- Triển khai có hiệu quả các phần mềm chống virus, chống mã độc và các phần mềm độc hại phát tán trên không gian mạng. Phối hợp với Trung tâm CNTT Truyền thông, Sở Thông tin và Truyền thông cài đặt phần mềm diệt virus Kaspersky cho 6 máy tính tại cơ quan.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG.

Tình hình ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước đã có biến chuyển. Đã tăng cường ứng dụng CNTT trong công tác quản lý nhà nước như sử dụng văn bản điện tử, thư công vụ, trang thông tin điện tử để trao đổi thông tin và thông tin cho người dân, doanh nghiệp.

Hạ tầng CNTT đã được đầu tư, nâng cấp, các hệ thống phần mềm dùng chung được triển khai đồng bộ, thống nhất như: Cổng thông tin điện tử, Quản lý văn bản và điều hành, Thư điện tử công vụ, phần mềm hỗ trợ giải quyết thủ tục hành chính tại bộ phận một cửa.

Nhiệm vụ Ứng dụng CNTT xây dựng và triển khai mô hình một cửa, một cửa liên thông hiện đại và xây dựng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4.

Tuy nhiên, việc triển khai các dự án, nhiệm vụ về ứng dụng CNTT còn gặp nhiều khó khăn do chưa được bố trí kinh phí đầy đủ, kịp thời. Việc này đã ảnh hưởng không nhỏ tới việc xếp hạng các chỉ số CCHC của địa phương.

III. KHÓ KHĂN, HẠN CHẾ

Bên cạnh những kết quả đã đạt được nêu trên, trong quá trình triển khai ứng dụng CNTT còn một số khó khăn, vướng mắc như:

- Kinh phí đầu tư ứng dụng CNTT được bố trí ít và chậm.

- Ứng dụng CNTT giải quyết thủ tục hành chính tại bộ phận một cửa và ứng dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 giải quyết thủ tục hành chính cho doanh nghiệp và người dân còn hạn chế, số lượng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 còn chưa nhiều.

- Trang thông tin điện tử của địa phương đã đi vào hoạt động. Tuy nhiên, hiện tại vẫn chưa được bố trí kinh phí để duy trì hoạt động hàng năm.

- Hệ thống máy tính tại một số bộ phận chuyên môn đa số cấu hình thấp gây khó khăn cho việc thực hiện các nhiệm vụ nhất là việc cài đặt các phần mềm ứng dụng trong xử lý công việc.

- Hệ thống mạng LAN, WAN đã trang bị đã xuống cấp.

IV. ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ.

- Đề nghị UBND huyện quan tâm tăng cường bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch ứng dụng CNTT.

- Đề nghị UBND huyện sớm ban hành Quyết định Quy định chế độ nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm được đăng trên Cổng/trang thông tin điện tử để áp dụng mở rộng đối với trang thông tin điện tử cấp xã.

- Tăng cường công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin, thực hiện chuẩn hóa các quy trình nghiệp vụ để công tác triển khai ứng dụng công nghệ thông tin được thuận lợi, hiệu quả hơn và giảm nguy cơ mất an toàn thông tin cho hệ thống thông tin và CSDL đã đầu tư được hoạt động liên tục, hiệu quả, đảm bảo an toàn thông tin, phục vụ tốt cho công tác.

- Cần có cơ chế duy trì, bảo dưỡng hạ tầng công nghệ thông tin đã đầu tư, thường xuyên rà soát, đầu tư nâng cấp, nhằm đáp ứng kịp thời cho nhu cầu phát triển ứng dụng công nghệ thông tin.

- Tăng cường mở lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về công nghệ thông tin cho cán bộ cơ sở.

Trên đây là kết quả ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2023 trên địa bàn xã Tân Hương.

Nơi nhận:

- Phòng Văn hóa và TT huyện;
- TT Đảng ủy; TT HĐND;
- Lãnh đạo UBND xã ;
- Cán bộ, CC UBND xã;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đào Ngọc Tú